

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST  
Ngày 29 tháng 3 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Sỹ Quý

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Hùng Tuấn

Ông Đỗ Minh

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Tuấn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Cao Tiên Hù, sinh ngày 10/10/1970 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Tổ 10, khu H, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; con ông Cao Xuân T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1938; vợ: Cao Thị H, sinh năm 1973; có 02 con: con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Phạm Ngọc A, sinh ngày 17/10/1977 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Khu 9, xã S, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; con ông Phạm Hồng H, sinh năm 1950 và bà Vũ Thị M, sinh năm 1956; vợ: Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1976, con: có hai con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo

bị tạm giữ từ ngày 22/12/2022 đến ngày 28/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Nguyễn Trung K, sinh ngày 05/7/1973 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 3, xã S, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; con ông Nguyễn Ngọc Vân (đã chết) và bà Bùi Thị N, sinh năm 1940; vợ: Hoàng Thị Thắng B, sinh năm 1975; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Trần Đại N, sinh ngày 30/8/1976 tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Yên; nơi cư trú: Khu Đ, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; con ông Trần Quây, sinh năm 1930 và bà Nguyễn Thị P (Đã chết); vợ: Trịnh Thị T, sinh năm 1976; có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Công ty Cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 1

Địa chỉ: phố P, phường B, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo pháp luật - Giám đốc Công ty: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1971.

Hộ khẩu thường trú: Khu 10, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, tại trạm trực đường thủy nội địa Hồng Đà của Công ty Cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 1 thuộc phố S, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Cao Tiến Hùng, sinh năm 1970, trú tại khu H, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Trần Đại N, sinh năm 1976, trú tại tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Phạm Ngọc Anh, sinh năm 1977, trú tại khu 9, xã S, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 1973, trú tại khu 3, xã S, thành

phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Đều là công nhân của công ty) cùng rủ nhau đánh bạc thắng thua trả bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Chắn”. Ngọc A lấy bộ bài chắn và bát sứ có sẵn trong nhà trực trạm sử dụng để đánh bạc. Các đối tượng thống nhất cách chơi và tính tiền thắng thua cụ thể như sau: Sử dụng bộ bài chắn có 100 quân bài, chia làm năm phần bài, mỗi phần có 19 quân, còn lại 05 quân bài. Người bốc cái lấy một phần bất kỳ trong năm phần bài 19 quân cộng với 05 quân bài còn lại để làm “Nọc”. Rút một quân trong Nọc để vào một trong bốn phần bài còn lại sau đó ngửa quân bài đó và tính từ thứ tự để lấy phần bài cho từng người và xác định người được đánh đầu tiên. Theo thứ tự quân “Nhị”, “Lục” là tiến là người bên tay phải người bốc cái được đánh trước; “Tứ, Bát” là tụt là người bên tay trái người bốc cái được đánh trước; “Tam, Thất” là đối là người đối diện người bốc cái được đánh trước; “Chi, Ngũ, Cửu” thì người bốc cái được đánh luôn. Bốn người mỗi người lấy một phần bài đã được tính cho mình theo thứ tự ngược chiều kim đồng hồ. Mỗi người khi đến lượt có thể thực hiện: Đánh, bốc nọc, ăn, nhường lượt, ù, ù bạch thủ. “Đánh” tức là cửa chòi quy ước bên tay phải của người đánh được ưu tiên ăn quân bài được tính từ trái qua phải; “Bốc nọc” là bốc một lá bài trong Nọc đặt ngửa vào trong cửa chòi; “Ăn” là quân bài dưới chiếu hợp với một quân bài trên tay tạo thành “Chắn” hoặc “Cạ” (Chắn là 02 quân bài giống nhau, Cạ là 02 quân bài giống số khác chất); “Ù” là khi 19 quân bài trên tay của mình hợp với một quân bốc từ Nọc tạo thành 10 bộ Chắn hoặc Cạ trong đó phải có ít nhất 6 Chắn. Khi ù nếu bài ù có những điểm đặc biệt thì sẽ được ăn thêm tiền, điểm đặc biệt ấy gọi là “Cước”, mỗi Cước được quy định tương ứng với số điểm khi ù. Dựa vào các xướng cước tính ra điểm tổng. Nhân tổng này với số tiền tương ứng đã thống nhất từ trước đến cho mỗi điểm sẽ ra số tiền mỗi người thua phải mất cho người ù. Nếu chỉ xướng một cước thì điểm tổng bằng điểm của cước có điểm lớn nhất cộng tổng số điểm của các cước còn lại. Các đối tượng thống nhất ván ù là 20.000 đồng, nếu có thêm cước 01 tôm (có cả tam vạn, tam sách, thất văn) thì là 30.000 đồng; 02 tôm là 40.000 đồng; 01 lèo (có cả cửu vạn, bát sách, chi chi) thì được 40.000 đồng; 02 lèo là 60.000 đồng; Bạch định (bài toàn quân màu dden0, 08 đỏ (bài ù có 08 quân màu đỏ) bạch thủ chi (bài ù có 06 chắn và 04 cạ với quân ù là chi chi) thì được 100.000 đồng. Người nào ù thì là thắng và được bốc cái ván bài tiếp theo. Các đối tượng ngồi trên chiếc chiếu cói đã trải sẵn trên nền nhà trực trạm theo vị trí ngược chiều kim đồng hồ lần lượt là H - K - N - A. Phạm Ngọc A là người bốc cái ván bài đầu tiên. Số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc như sau: Cao Tiến H đánh 4.420.000đồng, Phạm Ngọc A đánh 2.000.000đồng, Nguyễn Trung K đánh 600.000đồng, Trần Đại N đánh 400.000đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 7.420.000đồng (Bảy triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng). Các đối tượng đánh bạc liên tục đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an thành phố Việt Trì phát hiện bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc 100 quân bài chắn, 01 chiếu cói, 01 bộ bát sứ màu trắng và số tiền

7.420.000đồng; thu giữ trên người của H số tiền 20.000.000đ, của Ngọc A số tiền 900.000đ, của N số tiền 310.000đ.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS-VT ngày 09 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Cao Tiến H, Phạm Ngọc A, Nguyễn Trung K, Trần Đại N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Tiến H từ 30 đến 35 triệu đồng.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc A từ 30 đến 35 triệu đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 25 đến 30 triệu đồng.

Xử phạt bị cáo Trần Đại N từ 25 đến 30 triệu đồng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.420.000đồng (Bảy triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 100 quân bài chắn, 01 chiếu cói và 01 bát sứ màu trắng.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố. Các bị cáo đề nghị với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều nhất trí và không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, hành vi phạm tội của các bị cáo được làm rõ như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, tại trạm trực đường thủy nội địa Hồng Đà của Công ty Cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 1 thuộc phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Cao Tiến H, Trần Đại N, Phạm Ngọc A, Nguyễn Trung K cùng thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bài “Chắn” được thua bằng tiền với tổng số tiền là 7.420.000đồng (Bảy triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Các bị cáo hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do đó có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo Cao Tiến H, Trần Đại N, Phạm Ngọc A, Nguyễn Trung K phạm tội “Đánh bạc” như Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh, lành mạnh của xã hội, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có hình phạt nghiêm minh đối với các bị cáo.

[4] Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo như sau:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần phạm tội này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Ngoài ra, mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Trung K được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba; bố đẻ của bị cáo Phạm Ngọc A được tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Nhất; bố đẻ của bị cáo Trần Đại N được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; mẹ đẻ của bị cáo Cao Tiến H được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba, nên các bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ tính răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo là khác nhau nên Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt khác nhau đối với các bị cáo để đảm bảo sự công bằng của pháp luật.

Vì đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với 01 chiếc ví giả da và số tiền 20.000.000đ của bị cáo Cao Tiến H, quá trình điều tra xác định đây là số tiền bị can H tạm ứng tại Công ty để phục vụ cho công việc của đơn vị; số tiền 900.000đ của bị cáo Phạm Ngọc A và số tiền 310.000đ của bị cáo Trần Đại N, quá trình điều tra xác định đây là tiền của Ngọc A và N dùng để chi tiêu cá nhân, các bị cáo không dùng để đánh bạc. Các ngày 21/01/2022 và 23/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả lại số tài sản này cho các bị cáo là phù hợp, vì vậy không đặt ra xem xét trong phần quyết định của bản án này.

Đối với Công ty Cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 1, quá trình điều tra làm rõ việc các bị cáo đánh bạc tại trạm trực đường thủy nội địa Hồng Đà là hành vi tự phát. Công ty không biết sự việc trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì không đề cập xử lý là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 7.420.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 100 quân bài chắn các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc cối và 01 bát sứ màu trắng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, là tài sản của Công ty Cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 1 và Công ty cũng không đề nghị lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì cơ bản là có căn cứ và phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Cao Tiến H, Phạm Ngọc A, Nguyễn Trung K, Trần Đại N.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Cao Tiến H, Phạm Ngọc A, Nguyễn Trung K, Trần Đại N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Cao Tiến H 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc A 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần Đại N 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng).

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 7.420.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

*(Số tiền trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ theo biên lai thu tiền số AA/2020/0006944 ngày 07/3/2022).*

Tịch thu tiêu hủy 100 quân bài chắn, 01 chiếc còi và 01 bát sứ màu trắng.

*(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2022).*

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Cao Tiến H, Phạm Ngọc A, Nguyễn Trung K, Trần Đại N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì; VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND P. T; xã S, TP Việt Trì;
- UBND xã S, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Đ, tp Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Sỹ Quý**